

**ĐẢNG ỦY CÁC CƠ QUAN ĐẢNG
THÀNH PHỐ
ỦY BAN KIỂM TRA**

*

Số 01 - QĐ/UBKT

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hải Phòng, ngày 05 tháng 11 năm 2025

QUY ĐỊNH
về tiếp nhận, xử lý đơn thư, tiếp đảng viên và công dân

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Quyết định số 257-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Đảng ủy Các cơ quan đảng tỉnh, thành phố;
 - Căn cứ Luật Tố cáo, Luật Khiếu nại, Luật tiếp công dân; các quy định và hướng dẫn của Trung ương về thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng; Quy định số 36-QĐ/UBKTTU, ngày 18/9/2019 của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy về tiếp nhận, xử lý đơn thư, tiếp đảng viên và công dân;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Các cơ quan Đảng thành phố (gọi tắt là Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy), nhiệm kỳ 2025-2030;
- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy ban hành quy định về việc tiếp nhận, xử lý đơn thư, tiếp đảng viên và công dân như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định về nguyên tắc, thẩm quyền, trách nhiệm, nội dung, quy trình, thủ tục trong việc tiếp nhận xử lý đơn thư, tiếp đảng viên và công dân; theo dõi, tổng hợp, báo cáo công tác xử lý đơn thư, tiếp đảng viên và công dân của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.
- Quy định này áp dụng đối với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

- Đơn thư bao gồm đơn khiếu nại kỷ luật đảng; đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của các tập thể, cá nhân gửi đến Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy hoặc cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.
- Tiếp nhận đơn thư là việc nhận các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tập thể, cá nhân được thể hiện dưới dạng đơn thư gửi đến Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy hoặc cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.
- Xử lý đơn thư là việc nghiên cứu, phân loại, chuyển đơn thư đến các tổ

chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét, giải quyết hoặc hướng dẫn trả lời người có đơn thư; lưu trữ, tiêu hủy đơn thư theo quy định.

4. Tiếp đảng viên và công dân là việc trực tiếp gặp, lắng nghe, tiếp nhận khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh bằng lời nói hoặc bằng văn bản của đảng viên và công dân; giải thích, hướng dẫn cho đảng viên và công dân về thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

5. Cán bộ tiếp đảng viên, công dân (gọi tắt là cán bộ tiếp dân) là người được lãnh đạo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phân công nhiệm vụ tiếp đảng viên, công dân, xử lý đơn thư.

Điều 3. Nguyên tắc tiếp nhận, xử lý đơn thư, tiếp đảng viên và công dân

1. Việc tiếp nhận, xử lý đơn thư, tiếp đảng viên và công dân phải đảm bảo đúng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đảm bảo tính khách quan, chính xác kịp thời.

2. Đồng chí chuyên viên của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy được phân công làm công tác văn phòng của cơ quan là đầu mối thực hiện việc tiếp nhận, theo dõi tổng hợp, báo cáo công tác xử lý đơn thư, tiếp đảng viên và công dân.

3. Khi nhận được đơn thư phải nghiên cứu, xử lý theo quy định. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phân công 01 đồng chí Phó chủ nhiệm phụ trách việc tiếp nhận, xử lý đơn thư theo thẩm quyền.

4. Việc xử lý đơn thư phải bằng văn bản và do người có thẩm quyền ký ban hành theo quy định. Nghiêm cấm cán bộ, công chức không có trách nhiệm thực hiện việc tiếp nhận và xử lý đơn thư gửi đến Ủy ban Kiểm tra và cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Phần II

TIẾP NHẬN, XỬ LÝ ĐƠN

Điều 4. Tiếp nhận đơn thư

1. Đơn thư do tập thể, cá nhân gửi đến Ủy ban Kiểm tra hoặc cơ quan Ủy ban Kiểm tra (qua đường bưu điện, đơn thư nhận trực tiếp qua công tác tiếp đảng viên, công dân,...) phải được đăng ký số đến, ghi ngày, tháng theo quy định. Sau đó gửi đến đồng chí Chủ nhiệm (đơn gửi đích danh) hoặc Phó Chủ nhiệm phụ trách. Sau khi có ý kiến chỉ đạo xử lý (bằng phiếu chỉ đạo xử lý đơn), cán bộ phụ trách đơn thư vào sổ đơn thư và chuyển cho tập thể, cá nhân được giao tham mưu xử lý, giải quyết.

2. Thành viên Đoàn kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khi đang thực hiện nhiệm vụ của đoàn được trực tiếp nhận đơn thư có nội dung liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát của đoàn. Sau khi tiếp nhận, phải báo cáo Trưởng đoàn đề xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cho ý kiến chỉ đạo xử lý; đồng thời chỉ đạo đồng chí chuyên viên phụ trách công tác văn phòng vào sổ theo dõi. Sau khi hoàn thành, đơn được lưu tại cơ quan Ủy ban Kiểm tra và đoàn

kiểm tra, giám sát.

3. Đơn thư phải được vào sổ theo dõi và cập nhật vào phần mềm theo hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy (nếu có).

Điều 5. Nghiên cứu và phân loại đơn thư

Đơn thư được gửi đến Ủy ban Kiểm tra và cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phải được nghiên cứu và phân loại theo các tiêu chí sau:

1. Loại đơn thư.
2. Nội dung đơn thư.
3. Đối tượng bị tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh.
4. Thẩm quyền, thời hiệu giải quyết.
5. Đơn thư gửi trung lập, gửi nhiều nơi hoặc đang được xem xét, giải quyết; đã được xem xét, giải quyết và trả lời theo quy định.
6. Đơn thư có tên; đơn thư do một hoặc nhiều người gửi ký tên đóng dấu của tổ chức, cơ quan, đơn vị.
7. Đơn thư đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết và thông báo cho Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Điều 6. Điều kiện xử lý, xếp lưu và tiêu hủy đơn thư

1. Đơn thư đủ điều kiện xử lý
 - a. Đơn thư được viết tay hoặc đánh máy bằng tiếng việt, có chữ ký hoặc điểm chỉ trực tiếp của người viết đơn.
 - b. Đơn khiếu nại kỷ luật đảng ghi rõ ngày, tháng, năm khiếu nại; họ tên, địa chỉ của tổ chức đảng hoặc họ tên, địa chỉ của người khiếu nại; ngày, tháng, năm của quyết định thi hành kỷ luật hoặc quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật mà đảng viên khiếu nại; nội dung khiếu nại.
 - c. Đơn tố cáo có tên, ghi rõ đối tượng bị tố cáo, nội dung tố cáo (bao gồm cả đơn thư không phải quyết theo quy trình).
 - d. Đơn thư kiến nghị, phản ánh ghi rõ nội dung kiến nghị, phản ánh.
 - e. Đơn được xử lý theo quy định, nhưng người khiếu nại, tố cáo cung cấp thêm nội dung, tài liệu, chứng cứ mới.
 - g. Đơn thư có ý kiến chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy hoặc của tổ chức đảng cấp trên.

2. Đơn xếp lưu

Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có trách nhiệm xếp lưu đơn theo quy định. Các đơn xếp lưu gồm:

- Đơn thư được cấp có thẩm quyền xem xét, kết luận nay tố cáo lại nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới.

- Đơn thư tố cáo, kiến nghị, phản ánh nhưng không rõ đối tượng bị tố cáo, kiến nghị phản ánh.

- Đơn thư gửi đến nhiều tổ chức, cá nhân trong đó có tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết.

- Đơn thư xuất phát từ việc khiếu nại không đạt mục đích, chuyển sang tố cáo người giải quyết khiếu nại nhưng không cung cấp được thông tin, tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho nội dung tố cáo.

- Đơn tố cáo giấu tên, mạo tên, không rõ địa chỉ; đơn tố cáo có tên nhưng nội dung không cụ thể, không có căn cứ để thẩm tra, xác minh; đơn tố cáo có từ hai người trở lên cùng ký tên; đơn tố cáo của người không có năng lực hành vi dân sự.

- Đơn trùng lặp từ 02 lần trở lên đã được Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Đơn khiếu nại đã hết thời hạn giải quyết khiếu nại theo quy định.

3. Tiêu hủy đơn

Đối với đơn thư xếp lưu theo quy định tại khoản 2, Điều 6 của Quy định này sau 05 năm báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xem xét cho tiêu hủy.

Điều 7. Xử lý đơn thư khiếu nại kỷ luật đảng

1. Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy:

Thường trực Ủy ban Kiểm tra họp, thống nhất chỉ đạo giải quyết theo quy trình quy định.

2. Đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy:

Văn phòng vào sổ theo dõi đơn thư, chuyển đến đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy để chỉ đạo báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

3. Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Thực hiện theo chỉ đạo của đồng chí Phó Chủ nhiệm phụ trách để chuyển đến cấp có thẩm quyền xử lý, thông báo cho người khiếu nại.

4. Đơn thư không ghi ngày, tháng, năm bị kỷ luật, không rõ tổ chức đảng đã thi hành kỷ luật hoặc tổ chức đảng đã giải quyết khiếu nại và hình thức kỷ luật, đơn không rõ nội dung khiếu nại, chuyên viên được phân công vào sổ quản lý đơn thư, chuyển đến đồng chí Phó Chủ nhiệm phụ trách để chỉ đạo hướng dẫn đảng viên, tổ chức đảng ghi đầy đủ thông tin và gửi đến tổ chức đảng có thẩm quyền giải quyết.

Điều 8. Các bước xử lý đơn tố cáo, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại khác

1. Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Chuyên

viên được phân công phụ trách công tác Văn phòng vào sổ theo dõi đơn thư, sau đó chuyển cho cá nhân được phân công tham mưu xử lý, giải quyết (ký giao, nhận đơn).

2. Cán bộ được giao tham mưu, xử lý đơn thư nắm tình hình và đề xuất phương án xử lý đơn thư trình lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phương án xử lý; lưu văn bản xử lý đơn (văn bản chuyển đơn hoặc trả lời đơn *nếu có*) và bản gốc đơn tại cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy để theo dõi kết quả.

3. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý đơn

a. Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thống nhất, quyết định giải quyết đơn

b. Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

- Đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy là cấp cho ý kiến cuối cùng đối với đối tượng nêu trong đơn là cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý. Đơn có liên quan đến cán bộ, công chức của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- Đồng chí Phó Chủ nhiệm Thường trực Ủy ban Kiểm tra: Cho ý kiến cuối cùng đối với các trường hợp còn lại và các đơn trùng lặp từ 02 lần trở lên đã được Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Trường hợp đơn thư có tính chất phức tạp, đơn thư nặc danh, mạo danh đề xuất chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm thì báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xem xét, cho ý kiến chỉ đạo.

Nếu đơn thư liên quan đến nhiều đối tượng khác nhau thì thẩm quyền cho ý kiến xử lý thực hiện theo đối tượng có chức vụ cao nhất.

4. Các đồng chí Ủy viên chuyên trách của Ủy Ban Kiểm tra Đảng ủy theo dõi, đôn đốc việc giải quyết đối với các đơn thư đã chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền, báo cáo kết quả giải quyết với Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Thực hiện số hóa, lưu trữ đơn thư (*nếu có*).

5. Khi các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết đơn thông báo, gửi kết quả giải quyết đơn về Ủy ban Kiểm tra, cơ quan sao gửi hoặc chuyển qua đường mạng trên hệ thống để cán bộ theo dõi biết, nắm tình hình.

Điều 9. Thời gian xử lý đơn

1. Đối với đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy: Thời hạn xử lý không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn thư (*trường hợp phải nắm thông tin từ nhiều cơ quan, đơn vị thì thời gian không quá 10 ngày làm việc*).

2. Đối với đơn thư không thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy: Thời hạn xử lý không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn thư.

3. Trường hợp đặc biệt, đơn thư phải được xử lý nhanh để đáp ứng yêu cầu

công việc hoặc đơn thư có tính chất phức tạp cần nhiều thời gian để tham mưu, xử lý thì báo cáo xin ý kiến trực tiếp đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Phần III

TIẾP ĐẢNG VIÊN VÀ CÔNG DÂN

Điều 10. Nơi tiếp đảng viên và công dân

1. Địa điểm tiếp đảng viên và công dân là phòng họp của cơ quan Đảng ủy Các cơ quan Đảng thành phố, địa chỉ tầng 2, Tòa nhà I, Trung tâm Chính trị - Hành chính thành phố, phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

2. Việc tiếp đảng viên và công dân đến tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh được thực hiện tại Phòng họp của cơ quan Đảng ủy Các cơ quan Đảng thành phố vào các ngày làm việc trong tuần.

3. Đối với đoàn kiểm tra, giám sát đang thực hiện nhiệm vụ nếu cần thì việc tiếp đảng viên và công dân đến tố cáo, phản ánh, kiến nghị liên quan đến nội dung đang kiểm tra, giám sát được thực hiện tại phòng tiếp công dân của cơ quan hoặc trụ sở cơ quan nơi đến kiểm tra, giám sát.

Điều 11. Xử lý nội dung đơn thư khi tiếp đảng viên và công dân

1. Đối với đơn thư thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy:

a. Trường hợp đảng viên và công dân có đơn thư kèm theo

- Đối với đơn thư đủ điều kiện xử lý theo quy định tại Khoản 1, Điều 6 Quy định này và thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thì tiếp nhận và báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra chỉ đạo xử lý theo quy định.

- Đối với đơn thư có một phần nội dung thuộc thẩm quyền xem xét, giải quyết của Ủy ban Kiểm tra thì tiếp nhận nội dung đó, các nội dung không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người có đơn thư gửi đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết các nội dung còn lại.

b. Trường hợp đảng viên, công dân trình bày trực tiếp, không có đơn thư kèm theo:

Nếu đảng viên, công dân đến kiến nghị, tố cáo, khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thì cán bộ hướng dẫn đảng viên, công dân viết và nhận đơn. Trường hợp đảng viên, công dân không viết được đơn thì cán bộ tiếp phải ghi nội dung, đọc lại để người khiếu nại, kiến nghị, tố cáo, phản ánh nghe, ký tên hoặc điểm chỉ vào văn bản.

c. Trường hợp đảng viên, công dân đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị đối với tổ chức, cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý, nội dung xuất phát từ việc khiếu nại không đạt được mục đích song không cung cấp được thông tin, tài liệu chứng cứ chứng minh cho việc tố cáo của mình thì giải thích, hướng dẫn đảng viên, công dân thực hiện khiếu nại, tố cáo theo quy định.

2. Với các đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Kiểm tra Đảng

ủy: khi đảng viên, công dân đến Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy để tố cáo, khiếu nại, phản ánh, kiến nghị về những nội dung không thuộc thẩm quyền xem xét, giải quyết của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thì cán bộ giải thích cho đảng viên, công dân biết quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và hướng dẫn đảng viên, công dân đến cơ quan có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết.

3. Khi tiếp đảng viên, công dân, cán bộ tiếp dân có thể ghi âm lời tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh của đảng viên và công dân (nếu thấy cần thiết); nhưng phải báo cáo, xin ý kiến Lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra và phải được thực hiện công khai, đồng thời lập biên bản xác nhận nội dung đã tiếp công dân.

Điều 12. Trách nhiệm tiếp đảng viên và công dân

1. Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức tiếp đảng viên, công dân khi đến trụ sở Cơ quan Ủy ban Kiểm tra gửi đơn, đề nghị được phản ánh tình hình liên quan đến tổ chức đảng và đảng viên.

2. Khi tiếp công dân, đảng viên cán bộ tiếp dân có trách nhiệm: xác định tư cách công dân; lắng nghe, trao đổi, ghi chép đầy đủ họ tên, địa chỉ, nội dung trình bày của đảng viên, công dân; giải thích, hướng dẫn cho đảng viên, công dân biết và chấp hành các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quyền và nghĩa vụ của người tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh; thẩm quyền xem xét, giải quyết của các cơ quan chức năng.

3. Cán bộ của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có quyền từ chối tiếp người đến tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh trong các trường hợp được quy định tại Điều 9, Luật tiếp công dân. Người đến tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh phải tuân thủ nội quy, quy định của cơ quan Đảng ủy Các cơ quan Đảng thành phố.

4. Trong trường hợp đảng viên, công dân đến Trụ sở cơ quan để tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh các nội dung không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn đến trụ sở tiếp công dân của cơ quan có thẩm quyền để tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh. Việc tiếp đảng viên, công dân phải được vào sổ theo dõi và phân mềm quản lý tiếp công dân nếu có.

Chương IV

QUAN HỆ PHỐI HỢP, CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp giữa các đơn vị

1. Các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chuyên trách chủ trì tham mưu giúp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy trong việc tiếp nhận và xử lý đơn thư, tiếp đảng viên, công dân; có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc giải quyết đơn chuyển đến các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy.

2. Các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra được phân công phụ trách các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc có trách nhiệm theo dõi, nắm tình hình liên quan đến nội dung đơn thư, đề xuất hướng giải quyết hoặc trả lời người gửi đơn bằng hình thức phù hợp.

Điều 14. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Đình kì hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, 01 năm cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có nhiệm vụ rà soát, tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả tiếp nhận, xử lý đơn và kết quả, tiến độ giải quyết đơn thư gắn với báo cáo định kỳ công tác Kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng và báo cáo với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy vào kì họp định kì hàng quý hoặc đột xuất *(khi cần)*.

2. Nghiêm cấm mọi hình thức để lộ, lọt thông tin về người tố cáo cho người bị tố cáo, có những người liên quan đến nội dung tố cáo và những người không có trách nhiệm giải quyết.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy là đầu mối giúp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tiếp nhận, xử lý đơn thư; tiếp đảng viên, công dân; theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy về công tác tiếp nhận và xử lý đơn thư, tiếp đảng viên và công dân.

2. Thường trực Ủy ban Kiểm tra, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra và công chức thuộc cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có những bất cập cần bổ sung, sửa đổi thành viên Ủy ban Kiểm tra kịp thời báo cáo đề Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy (để báo cáo),
- Ban Thường vụ Đảng ủy CCQ Đảng thành phố,
- Ủy viên UBKT Đảng ủy CCQ Đảng thành phố,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Lưu VP, UBKT Đảng ủy.



Đào Văn Ninh